

Số:...../BC-KVCP

Quảng Ninh, ngày 21 tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH TIÊU THỤ XUẤT NHẬP KHẨU & NỘI ĐỊA TẠI CẢNG CẨM PHẢ

Kính gửi: Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam

Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả báo cáo tình hình tàu tại vùng Cẩm Phả tính đến 07h ngày 21/9/2026 như sau:

I. Các tàu kết thúc làm hàng:

1 Tàu Nhập khẩu:

2 Tàu Xuất khẩu:

3 Tàu Nội địa

- 3.1 **Quang vinh Diamond** KV Con Ong **22907.56** Tấn Cấm 6A.1- Điện Vĩnh tân 1
Thời gian tàu mở máng: 23h55 Ngày 16/9/2026
Thời gian tàu kết thúc làm hàng: 16h Ngày 20/9/2026
Nhận xét: Tiến độ xếp hàng bình thường. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi Hòn nét 02+ Huy mạnh 06.
Đơn vị bốc xếp: Công ty Kho vận Cẩm phả và Công ty THHH Huy Mạnh.

II. Các tàu đang làm hàng:

1 Tàu Nhập khẩu

- 1.1 **Tàu MV THEMIS PETRAKIS (SLT- CLM)** KV Hòn nét TBGT số : 6384 ngày 10/9/2026
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 17/9/2026 Tổng số: **24 170** Tấn
- Loại than: Than nhiệt xuất xứ từ Úc Số lượng: **24 170** Tấn
Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ngày, trong đk thời tiết tốt tính cả CN và ngày lễ
Phạt dỡ hàng chậm : 15 000 USD/ ngày (không thưởng)
Thời gian tàu mở máng: 15h10 Ngày 17/9/2026
Thời gian DK tàu kết thúc dỡ hàng: Ngày 23/9/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Dỡ xuống sà lan	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Cty Kho vận Cẩm phả	10 000	Than cám	7 000	7 000		3 000	
2	Công ty TTCÔ	14 170	Than cám	10 000	10 000		4 170	
	Tổng cộng:	24 170		17 000	17 000		7 170	

Tàu dỡ hàng bằng cầu nổi do bên bán thu xếp.

Công ty KVCP bố trí phương tiện : QN 8698 xong, CP 22 xong.

Công ty TTCÔ bố trí đủ phương tiện : QNL- TB 06 xong, QN 7339 xong, Vtraco 29 cm.

2 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu Xuất khẩu

- 2.1 **Tàu MV FU XING LUN (UT- CLM)** KV Con Ong TBGT số : 6309 ngày 08/9/2026
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 12/9/2026 Tổng số: **34 500** Tấn
- Loại than: Than cục 5B.2. (S: 1,1%) Số lượng: **20 200** Tấn
Than cục 5B.2. (S: 1,44-1,75%) **14 300** Tấn

Tốc độ bốc rớt: 4 000 tấn/ngày không bao gồm CN và ngày lễ trừ khi sử dụng
Thưởng, Phạt : 4 000/8 000 USD/ ngày

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Đá bạc

100% Tấn

Thời gian tàu mở máng: 09h45 Ngày 18/9/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 25/9/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Cty Kho vận Đá bạc	20 200	Cục 5B.2	7 600		7 600	12 600	S: 1,1%
		14 300	Cục 5B.2	10 780	7 310	3 470	3 520	S: 1,44% -1,75%
	Tổng cộng:	34 500		18 380	7 310	11 070	16 120	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng bình thường. Tàu dừng làm hàng: 21h20 ngày 19/9, nghỉ CN, đến 08 sáng ngày 21/9 tàu làm hàng tiếp. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi Hòn nết 01.

Đơn vị bốc xếp: Công ty Kho vận Cẩm phả .

Công ty KVĐB bố trí phương tiện (S: 1,1%): NB 8565, QN 7583 cm chờ bốc, CP 20 rớt hàng, CÔ 19 ở Cảng rớt.

Công ty KVĐB bố trí phương tiện (S: 1,44-1,75%): NB 6635 xong, SH 09 xong, BN 2688, QN 8617 cm.

2.2 Tàu MV RUI NING 21 (ALEPH- TKV)

KV Hòn nết

TBGT số : 6433 ngày 14/9/2026

Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 17/9/2026

Tổng số: **55 000 Tấn**

- Loại than: Than cục 4B.3. (S: 1,43% max)

Số lượng: **27 500 Tấn**

Than cục 4B.3. (S: 1,75% max)

27 500 Tấn

Tốc độ bốc rớt: 4 000 tấn/ngày không bao gồm CN và ngày lễ trừ khi sử dụng

Thưởng, Phạt : 5 000/10 000 USD/ ngày

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Đá bạc

100% Tấn

Thời gian tàu mở máng: 14h20 Ngày 17/9/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 26/9/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Cty Kho vận Đá bạc	27 500	Cục 4B.3	11 340	11 340		16 160	S: 1,43% max
		27 500	Cục 4B.3	12 440	12 440		15 060	S: 1,75% max
	Tổng cộng:	55 000		23 780	23 780		31 220	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng bình thường. Tàu chờ than: 17h30 ngày 19/9 và nghỉ CN, dk 10h sáng nay có than cm tiếp.

Tàu xếp hàng bằng cầu nổi.

Đơn vị bốc xếp: Công ty CPTMDV Logistic QN .

Cty KVĐB bố trí phương tiện (S: 1,43% max): CP 20 xong, CÔ 16, BN 2518 xong, CP 22 xong, NB 8308 chờ rớt , QN 8801 rớt hàng.

Công ty KVĐB bố trí phương tiện (S: 1,75% max): CÔ 19 xong, CÔ 15 xong, NB 6735 xong, QN 8858 xong,

CÔ 18 xong, CÔ 14 đang ra tàu.

2.3 Tàu MV HOSEI OVATION (MAR- TKV) KV Cảng chính+ Con Ong

TBGT số : 6315 ngày 08/9/2026

Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 19/9/2026

Tổng số: **20 000 Tấn**

- Loại than: Than cám 3B.1

Số lượng: **20 000 Tấn max**

Tốc độ bốc rớt: 12 000 tấn/ngày trong cầu, 6 000 tấn/ngày rớt chuyển tải
trong đk thời tiết tốt, không bao gồm CN và ngày lễ trừ khi sử dụng

Thưởng, Phạt : 2 500/5 000 USD/ ngày

Thời gian tàu cập cầu: 13h45 Ngày 19/9/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 21/9/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Cty Kho vận Cẩm phả	10 040	Cám 3B.1		10 040			Rớt trong cầu
2	Công ty TTHG	9 960	Cám 3B.1	9 960	1 600	8 360		Hà tu, TTHG
	Tổng cộng:	9 960		9 960	1 600	8 360		

Nhận xét: Tiến độ rớt hàng bình thường. Tàu rời cầu: 20h30 ngày 20/9 ra ngoài neo chuyển tải tiếp.

và mở máng xếp hàng lúc 0h30 ngày 21/9. Tàu xếp hàng bằng cầu tàu.

Đơn vị bốc xếp: Công ty CP Vật tư- TKV .

Công ty TTHG bố trí phương tiện: HL 88, HL 76 đang bốc, TĐ 38-CG chờ bốc

2.4 **Tàu MV FLOURISH L (SUMI- TKV)** KV Cảng chính+ CO TBGT số : 6482 ngày 16/9/2026
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 20/9/2026 Tổng số: **27 000** Tấn
- Loại than: Than cám 1 Số lượng: **27 000** Tấn
Tốc độ bốc rót: 14 000 tấn/ngày trong cầu, 7 000 tấn/ngày rót chuyển tải
trong đk thời tiết tốt, không bao gồm CN và ngày lễ trừ khi sử dụng
Thưởng, Phạt : 3 000/6 000 USD/ ngày

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Cẩm phả 100% Tấn TTCO

Thời gian tàu cập cầu: 23h30 Ngày 20/9/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 23/9/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Cty Kho vận Cẩm phả	24 950	Cám 1				24 950	Rót trong cầu
		2 050	Cám 1				2 050	Rót chuyển tải
	Tổng cộng:	27 000					2 050	

Tàu chuẩn bị rót hàng.

3 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu Nội địa

3.1 **Việt thuận 235** KV Con Ong **22 750** Tấn Cám 5A.14- Điện Vũng áng
Thời gian tàu mở máng: 10h Ngày 20/9/2026
Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 24/9/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Cty CPKDT Cẩm phả	5 000	Cám 5A.14	2 150	2 150		2 850	
2	Công ty CPXNK	17 750	Cám 5A.14	17 750	4 400	13 350		
	Tổng cộng:	22 750		19 900	6 550	13 350	2 850	

Nhận xét: Tiến độ rót hàng bình thường. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi Hòn nét 01 và cầu Huy mạnh 06.

Đơn vị bốc xếp: Công ty Kho vận Cẩm phả .

Công ty CPKDTCP bố trí phương tiện: VTTĐ 03 đang rót, Sơn hải 07 đã xong.

Cty CPXNK bố trí phương tiện: CÔ 16, CP 21, Vinacomin TĐ 056-01 đã cm chờ bốc, Vinacomin TĐ 056-03 đang bốc lên tàu,

III. Kế hoạch rót than ngày:

1.1 **Tàu VIỆT THUẬN 26- 01(NT- CLM)** KV Con Ong TBGT số : 6488 ngày 16/9/2026
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 21/9/2026 Tổng số: **10 400** Tấn
- Loại than: Than anthracite Lào Số lượng: **10 400** Tấn
Tốc độ dỡ hàng: CQD
Phạt dỡ hàng chậm : Không áp dụng

Đơn vị tham gia nhận than:

Công ty TTCO 5 000 Tấn

Công ty Kho vận và Cảng Cẩm phả 5 400 Tấn

IV. Các tàu đến Cảng:

1 Các tàu Nhập khẩu:

2 Các tàu Xuất khẩu:

2.1 Tàu MV EVER FORTUNE (SUMI- TKV)
 Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 21/9/2026
 - Loại than: Than cục 4A.1

TBGT số : 6473 ngày 16/9/2026
 Tổng số: **3 300** Tấn
 Số lượng: **3 300** Tấn max
 Tốc độ bốc rót: CQD
 Thương, Phạt : Không

Đơn vị tham gia giao than:
 Công ty Kho vận Cẩm phả 100% Tấn TTCÔ

V Các tàu dự kiến:

1 Các tàu Nhập khẩu:

1.1 Tàu VIỆT THUẬN 235- 07(NT- CLM)
 Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 22/9/2026
 - Loại than: Than anthracite Lào

TBGT số : 6490 ngày 16/9/2026
 Tổng số: **5 100** Tấn
 Số lượng: **5 100** Tấn

Tốc độ dỡ hàng: CQD
 Phạt dỡ hàng chậm : Không áp dụng

Đơn vị tham gia nhận than:
 Công ty TTCÔ 5 100 Tấn

2 Các tàu Xuất khẩu:

2.1 Tàu MV HOANG PHƯƠNG LUCKY (UT- CLM)
 Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 23/9/2026
 - Loại than: Than cám 3B.1
 Than cục 4B.3

TBGT số : 6104 ngày 28/8/2026
 Tổng số: **5 700** Tấn
 Số lượng: **3 000** Tấn
2 700 Tấn

Tốc độ bốc rót: CQD
 Thương, Phạt : không

Đơn vị tham gia giao than:
 Công ty Kho vận Cẩm phả 3 000 Tấn cám 3B.1 TTCÔ
 Công ty Kho vận Đá bạc 2 700 Tấn cục 4B.3 Nguồn tồn kho Cty KVĐB

2.2 Tàu MV LI HANG 5 (INDALIN- TKV)
 Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 23/9/2026
 - Loại than: Than cục 5A.1

TBGT số : 6310 ngày 08/9/2026
 Tổng số: **33 000** Tấn
 Số lượng: **33 000** Tấn

Tốc độ bốc rót: 5 000 tấn/ngày không bao gồm CN và ngày lễ trừ khi sử dụng
 Thương, Phạt : 5 000/10 000 USD/ ngày

Đơn vị tham gia giao than:
 Công ty Kho vận Cẩm phả 100% Tấn TTCÔ

2.3 Tàu MV MINH ANH 09 (UT- TKV)
 Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 24/9/2026
 - Loại than: Than cục 4B.3

TBGT số : 6336 ngày 09/9/2026
 Tổng số: **5 000** Tấn
 Số lượng: **5 000** Tấn
 Tốc độ bốc rót: CQD
 Thương, Phạt : Không

Đơn vị tham gia giao than:
 Công ty Kho vận Đá bạc 100% Tấn Nguồn tồn kho

3 Các phương tiện nội địa hồ lớn:

3.1 Các phương tiện kết thúc làm hàng:

3.2 Các phương tiện đang làm hàng:

3.3 Các phương tiện nội địa hộ lớn chờ rót hàng:

* Các phương tiện nội địa hộ lớn đến Cảng CP:

* Các phương tiện nội địa hộ lớn DK đến Cảng CP:

1	Golden star	23 600 Tấn	Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1
2	Trường nguyên ocean	23 300 Tấn	Cám 5A.10- Điện Vũng áng

Nơi nhận:

- Đ/c Tổng Giám Đốc- TKV;
- Đ/c Giám Đốc TTĐH tại Quảng Ninh;
- Ban Kinh doanh than;
- Ban Sản xuất than;
- Phòng xuất than - C.ty V-Coalimex.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

